

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B3LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02073** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục QP - An ninh**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403023041	Trần Thái Nguyệt Anh	22/12/2006				5	6.0	4.5			7.5		6.6
2	2253403023042	Trần Thị Mỹ Châu	24/04/2007				6	9.0	6.5			8.5		8.1
3	2253403023043	Phạm Hồng Quốc Đạt	17/01/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2253403023044	Thái Hoàn Tâm Doan	21/11/2007				7	9.0	6.0			9.5		8.7
5	2253403023045	Phạm Lê Giang	29/09/2007				10	9.0	9.0			9.8		9.6
6	2253403023046	Lê Huỳnh Bảo Hân	01/10/2007				10	9.5	10.0			10.0		9.9
7	2253403023047	Nguyễn Thành Huy Hoàng	01/09/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2253403023048	Nguyễn Thị Thùy Lam	21/07/2007				8	7.5	7.5			9.3		8.6
9	2253403023049	Trần Thanh Nam	09/07/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2253403023050	Lê Thị Kim Ngân	17/12/2007				8	8.0	6.0			10.0		8.9
11	2253403023051	Trần Ngọc Kim Ngân	12/05/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
12	2253403023052	Phan Tuyết Ngọc	05/06/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2253403023053	Phan Thị Huỳnh Như	11/12/2007				10	9.0	9.5			8.3		8.7
14	2253403023054	Lâm Hoàng Kim Phụng	21/10/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2253403023055	Nguyễn Thị Ngọc Sang	03/10/2007				7	9.5	7.0			9.5		8.9
16	2253403023056	Trần Thị Thu Thảo	14/05/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
17	2253403023057	Võ Thị Cẩm Tiên	25/11/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
18	2253403023058	Thân Thị Huyền Trân	01/01/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
19	2253403023059	Ngô Kim Vân	19/05/2007				0	9.0	5.0			0.0	0.0	2.2
20	2253403023060	Nguyễn Ngọc Tường Vy	05/05/2007				6	7.0	5.5			8.3		7.5
21	2253403023061	Nguyễn Thị Ý	31/08/2006				7	7.0	6.5			9.0		8.1
22	2253403023062	Nguyễn Thị Kim Yến	19/04/2007				9	0.0	8.5			9.3		7.7
23	2253403023063	Huỳnh Sắc Như	13/12/2006				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Võ Phú Thọ